

Số: **357** /PCTT-VPĐK-ĐK

Tp.Hồ Chí Minh, ngày **11** tháng **8** năm 2025

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Thuế cơ sở 15 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC 1.1. Mã hồ sơ: Biên nhận số 679 1.2. Ngày nhận hồ sơ: 22 tháng 7 năm 2025
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 2.1. Tên: Ông (Bà) CAO VĂN BÔNG – HOÀNG THỊ TRỊNH 2.2. Địa chỉ: 42/54 Đường số 4, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường An Nhơn, Thành phố Hồ Chí Minh). 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ pháp nhân /Số hộ chiếu / Số định danh cá nhân:..... 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 160 ; Tờ bản đồ số: 106 thuộc Phường 14 quận Gò Vấp (Nay là tờ bản đồ số 61, phường An Hội Tây, Thành phố Hồ Chí Minh) 3.1.2. Địa chỉ tại: Chung cư Khang Gia, Phường 14, quận Gò Vấp (nay là phường An Hội Tây, Thành phố Hồ Chí Minh). Vị trí 2; đường Phan Huy Ích (trộn đường). 3.1.3. Giá đất: Theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 3.901,5m ² - Diện tích sử dụng chung: 3.901,5m ² - Diện tích sử dụng riêng: -/- m ² - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.
3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài
3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;
3.1.9. Hình thức sử dụng đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất.
3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT12610 ngày 03 tháng 4 năm 2012 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất
3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Căn hộ số 7.09 Lô C5, tầng 8, Chung cư Khang Gia; cấp hạng nhà ở, công trình: -/- ;
3.2.2. Diện tích xây dựng : -/-m²;
3.2.3. Diện tích sàn xây dựng / Diện tích sử dụng: 62,8m²;
3.2.4 Diện tích sở hữu chung: 62,8m²; Diện tích sở hữu riêng:m²;
3.2.5. Số tầng: 12 tầng ; Kết cấu: Tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT.
3.2.6 Nguồn gốc:
3.2.7 Năm hoàn thành xây dựng: 2011.
3.2.8 Thời hạn sở hữu đến:

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất;
- Quyết định về việc bố trí tái định cư căn hộ Chung cư Khang Gia;
- Hợp đồng mua bán nhà ở phục vụ tái định cư;
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - VP Sở NN&MT (để báo cáo);
 - Trung tâm CNTT (để đăng tin);
 - Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (để phối hợp);
 - Ông (Bà) Cao Văn Bông – Hoàng Thị Trinh thực hiện);
 - Lưu: VT, ĐK(HS), Hằng
- BN 679 / 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC 




Vũ Thị Thanh Tâm